



Betex

(Vitamin B₁, B₆, B₁₂)

Thành phần

Mỗi viên nén bao phim chứa:

Vitamin B ₁ (Thiamine HCl)	100 mg
Vitamin B ₆ (Pyridoxine HCl)	200 mg
Vitamin B ₁₂ (Cyanocobalamin)	200 mcg

Tá dược: Cellulose vi tinh thể (Avicel PH101), povidone (Plasdone K 90), tinh bột natri glycolate, magnesi stearat, hydroxypropyl methylcellulose (Pharmacoat 606, 615), titan dioxide, oxid sắt màu đỏ, talc, PEG 6000.

Dạng bào chế

Viên nén bao phim

Dược lực học

Betex là sự kết hợp của các vitamin B₁, B₆, B₁₂ thường được gọi là vitamin hướng thần kinh thiết yếu. Chúng là các coenzyme trong chuyển hóa trung gian của hệ thống thần kinh trung ương và ngoại vi.

Dược động học

Vitamin B₁ (Thiamin) được hấp thu qua đường tiêu hóa và phân bố rộng rãi ở hầu hết các mô trong cơ thể. Nó được bài tiết trong nước tiểu với một lượng nhỏ chất chuyển hóa là thiamine diphosphate và disulfide.

Vitamin B₆ (Pyridoxine) được hấp thu qua đường tiêu hóa và chuyển sang dạng hoạt động, pyridoxal phosphate. Pyridoxal phosphate được chuyển hóa thành axit pyridoxic và bài tiết trong nước tiểu.

Vitamin B₁₂ (Cyanocobalamin) được hấp thu qua đường tiêu hóa. Sau khi hấp thu, cobalamine được vận chuyển đến các mô ngoại vi gắn kết với protein huyết tương và được dự trữ trong gan. Nó được bài tiết trong nước tiểu.

Chỉ định

- Thiếu vitamin B₁, B₆, B₁₂ (bệnh beri-beri, viêm dây thần kinh ngoại vi, thiếu máu nguyên bào sắt, chứng co giật ở trẻ em do thiếu pyridoxine...) viêm dây thần kinh và các rối loạn khác liên quan với vitamin B₁, B₆, B₁₂.
- Rối loạn về thần kinh: Viêm dây thần kinh do rượu, viêm dây thần kinh do đái tháo đường, do thuốc. Viêm dây thần kinh ngoại biên (viêm đa dây thần kinh, đau dây thần kinh, đau thần kinh tọa, hội chứng vai-cánh tay, đau lưng-thắt lưng, đau thần kinh liên sườn, đau thần kinh sinh ba, tê các đầu chi...), giảm đau trong đau dây thần kinh.
- Thuốc bổ dùng cho tình trạng dễ mệt, bệnh nhân trong thời kỳ dưỡng bệnh hoặc bệnh nhân già. Điều trị hỗ trợ trong đau khớp.

Liều lượng và cách dùng

1 viên x 3 lần/ngày sau bữa ăn hoặc theo chỉ dẫn của bác sĩ.

Đường dùng: Đường uống

Chống chỉ định

Dị ứng với cobalamin. Dùng cùng với levodopa.

Cảnh báo và thận trọng đặc biệt khi dùng thuốc

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.

Cyanocobalamin không phải là dạng vitamin B₁₂ thích hợp để điều trị bệnh về thần kinh thị giác liên quan với nồng độ cyanocobalamin trong huyết tương tăng.

Sử dụng ở phụ nữ có thai và cho con bú

- Phụ nữ có thai: Rất ít có khả năng gây tổn thương bào thai; tuy nhiên chỉ sử dụng trong khi mang thai nếu thật cần thiết.
- Cho con bú: Thận trọng khi dùng ở phụ nữ đang cho con bú.

Tác động khi lái xe và sử dụng máy móc

Không ảnh hưởng.

Tương tác thuốc

Pyridoxine làm giảm tác dụng của levodopa.

Phản ứng phụ

Ngứa, nổi mề đay, yếu, ra mồ hôi, buồn nôn, bồn chồn.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

Quá liều

Các triệu chứng quá liều rất hiếm gặp. Điều trị triệu chứng và điều trị hỗ trợ. Trong trường hợp bệnh nhân dùng liều cao Pyridoxine HCl (2-7 g/ngày) đã phát sinh bệnh thần kinh cảm giác liên quan với chứng mất điều hòa.

Điều trị

Ngưng dùng thuốc và hỏi ý kiến bác sĩ ngay lập tức.

Hạn dùng

36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Bảo quản

Bảo quản dưới 30°C, tránh ánh sáng.

Để thuốc xa tầm tay của trẻ em.

Không dùng thuốc quá hạn sử dụng đã ghi trên bao bì.

Quy cách đóng gói

Hộp 25 vỉ x 10 viên nén.

Hộp 5 vỉ x 10 viên nén.

Nhà sản xuất

The United Drug (1996) Co., Ltd.
208 Romkiao Road, Minburi, Bangkok 10510, Thailand
Tel : (662) 543-8210 Fax : (662) 543-8213

Theo nhãn hiệu của: FAVOREX Ltd., Switzerland